TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2026/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 21 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 20/2026/TLST-HNGĐ ngày 10/8/2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Vi Thị Bích H, năm sinh 2006; Số căn cước công dân 010306006086.

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn T, xã M, tỉnh Lào Cai.

- Anh CHENG SHUIBING (Trình Thủy B), năm sinh 1991; Số hộ chiếu ER8120273.

Địa chỉ nơi cư trú: P, Tòa E1, Kim Vực T, số B, Đại lộ C, quận C, thành phố C, tỉnh Giang Tây, Trung Quốc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị Bích H và anh C SHUIBING (Trình Thủy B) đều nhất trí thuận tình ly hôn.

[2] Về lệ phí: Chị Vi Thị Bích H nhận chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị Bích H và anh C SHUIBING (Trình Thủy B) nhất trí thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân của chị Vi Thị Bích H và anh C SHUIBING (Trình Thủy B) chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về lệ phí Tòa án: Chị Vi Thị Bích H nhận chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000526 ngày 10/8/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Chị H đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự (2);
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 9-Lào Cai (2);
- THADS tỉnh Lào Cai;
- UBND xã M, tỉnh Lào Cai;
- Lưu: HSVDS, THS (3).

THẨM PHÁN

Tống Duy Toán